

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CÔNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **09/2021/QĐST - HNGĐ**

N, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 311/2020/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn P, xã S, huyện N, Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị N1, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn V, xã G, huyện N, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Lê Thị N1.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Lê Thị N1.

- Về con: Anh T và chị N1 có 02 con chung là Nguyễn Việt Quang A, sinh ngày 30/4/2012 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 26/01/2016. Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Nguyễn Việt Quang A. Chị N1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Nguyễn Quang H. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung hai bên không đặt ra.

Anh T và chị N1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Anh T và chị N1 không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đức T nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2019/0002288 ngày 30/12/2020. Trả lại cho anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống;
- Ủy ban nhân dân xã G;
- Lưu: HS, VT, Ha (11).

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Văn Tình

